

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Phú Thọ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 277/2009/QĐ-UBND ngày 09 tháng 02 năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Phú Thọ đã được Nhà nước bảo hộ và chỉ dẫn địa lý có tiềm năng được bảo hộ. Những nội dung khác về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý không nêu tại Quy định này thì áp dụng theo pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài và các chủ thể khác theo quy định của pháp luật dân sự (sau đây gọi chung là tổ chức, cá nhân) có các hoạt động liên quan đến việc quản lý, đăng ký và sử dụng chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Phú Thọ.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chỉ dẫn địa lý: Là dấu hiệu dùng để chỉ sản phẩm có nguồn gốc từ khu vực, địa phương, vùng lãnh thổ hay quốc gia cụ thể;

2. Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý: Là quyền gắn (in, dán, đúc, dập hoặc hình thức khác) chỉ dẫn địa lý đó trên sản phẩm, bao bì đựng sản phẩm, phương tiện kinh doanh sản phẩm và giấy tờ giao dịch nhằm mua, bán và quảng bá, giới thiệu sản phẩm đó;

3. Quyền sở hữu chỉ dẫn địa lý: Là quyền của chủ sở hữu đối với chỉ dẫn địa lý, bao gồm: Quyền đăng ký, quyền cho phép đăng ký chỉ dẫn địa lý; quyền quản lý chỉ dẫn địa lý; quyền trao và thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và các quyền khác theo quy định của pháp luật;

4. Trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý: Là quyết định của chủ sở hữu hoặc của tổ chức được chủ sở hữu trao quyền quản lý chỉ dẫn địa lý cho phép tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý đủ điều kiện bảo hộ được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và thể hiện bằng việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho tổ chức, cá nhân đó;

5. Tem chỉ dẫn địa lý: Là tem có tên chỉ dẫn địa lý, được gắn trên đơn vị sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý và chỉ sử dụng một lần cho từng đơn vị sản phẩm đủ điều kiện bảo hộ;

6. Tổ chức quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý: Là tổ chức tập thể đại diện cho các thành viên sản xuất, kinh doanh sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý, được thành lập dưới hình thức hợp tác xã, hiệp hội hoặc hình thức khác, theo quy định của pháp luật.

7. Chỉ dẫn địa lý có tiềm năng được bảo hộ: Là sản phẩm có lợi thế, danh tiếng và chất lượng đặc thù gắn với các địa danh cụ thể, có khả năng được Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp bằng hình thức chỉ dẫn địa lý.

Điều 4. Quản lý tem chỉ dẫn địa lý

Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định nội dung, hình thức và tiêu chuẩn chất lượng tem chỉ dẫn địa lý; tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý có trách nhiệm in ấn đảm bảo nội dung, hình thức, chất lượng được duyệt và quản lý, sử dụng đáp ứng yêu cầu theo quy định.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 5. Đăng ký chỉ dẫn địa lý

1. Tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý được thực hiện quyền đăng ký chỉ dẫn địa lý. Trường hợp tổ chức, cá nhân là thành viên của một tổ chức tập thể thì quyền đăng ký chỉ dẫn địa lý thuộc về tổ chức tập thể đó.

2. Trong trường hợp cần thiết hoặc không thành lập được tổ chức tập thể và không có tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm nào đăng ký thì quyền đăng ký chỉ dẫn địa lý thuộc về cơ quan hành chính địa phương khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý hoặc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ và do Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ quyết định.

Điều 6. Điều kiện trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý khi đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau:

1. Được thành lập hợp pháp (nếu là tổ chức);

2. Tổ chức sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý thuộc khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý và sản phẩm đáp ứng điều kiện bảo hộ;

3. Có hồ sơ đề nghị trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định tại Điều 7, Quy định này.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Đối với tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm nhưng không là thành viên của tổ chức tập thể, hồ sơ đề nghị gồm:

a) Đơn đề nghị trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (theo mẫu do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ lập), có xác nhận của chính quyền cấp xã về sản phẩm được sản xuất thuộc khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý (đối với đối tượng là cá nhân thì chính quyền cấp xã còn phải xác nhận người đó không thuộc đối tượng quy định tại khoản 8, Điều 8, Quy định này);

b) Quyết định cho phép thành lập tổ chức hoặc giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp (bản sao);

c) Cam kết sản xuất sản phẩm theo quy trình sản xuất bắt buộc và chất lượng sản phẩm đảm bảo điều kiện bảo hộ;

d) Mẫu bao bì, nhãn hiệu sản phẩm (nếu có);

2. Đối với tổ chức tập thể, hồ sơ đề nghị gồm:

a) Đơn đề nghị trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (theo mẫu do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ lập);

b) Quyết định cho phép thành lập tổ chức tập thể (bản sao);

c) Cam kết sản xuất sản phẩm theo quy trình sản xuất bắt buộc và chất lượng sản phẩm đảm bảo điều kiện bảo hộ;

d) Quy chế quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý của tổ chức tập thể;

đ) Mẫu bao bì, nhãn hiệu sản phẩm (nếu có).

Điều 8. Thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý đã trao cho các tổ chức, cá nhân sẽ bị thu hồi nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

1. Không tổ chức sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý liên tục từ 03 (ba) năm trở lên kể từ ngày được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý hoặc sản xuất sản phẩm không thuộc khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý;

2. Sản phẩm không đáp ứng điều kiện bảo hộ;

3. Chuyển giao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý cho tổ chức, cá nhân khác;

4. Phạm vi về sử dụng tem chỉ dẫn địa lý;

5. Điều kiện tự nhiên, môi trường khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý bị thay đổi không thể tạo ra chất lượng sản phẩm được bảo hộ;
6. Tổ chức giải thể hoặc phá sản;
7. Tổ chức, cá nhân tự nguyện chấm dứt việc sử dụng chỉ dẫn địa lý;
8. Người bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự; người đang chấp hành phạt tù hoặc đang bị tòa án cấm hành nghề kinh doanh;
9. Người đã chết hoặc mất tích.

Điều 9. Thẩm quyền, trình tự, thủ tục đăng ký, trao và thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ là cơ quan thực hiện quyền sở hữu chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Phú Thọ và cho phép tổ chức, cá nhân sản xuất sản phẩm, tổ chức tập thể hoặc cơ quan hành chính địa phương thực hiện quyền đăng ký chỉ dẫn địa lý theo quy định tại Điều 5, Quy định này.

2. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ là cơ quan được Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ trao, thực hiện quyền quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh.

3. Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng, thuộc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ là cơ quan kiểm soát chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh.

4. Trình tự, thủ tục cho phép đăng ký chỉ dẫn địa lý

Tổ chức, cá nhân nêu tại Điều 5, Quy định này gửi đơn xin phép đăng ký chỉ dẫn địa lý đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đơn hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ quyết định việc cho phép (hoặc không cho phép) tổ chức, cá nhân đó đăng ký chỉ dẫn địa lý. Trường hợp được Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ cho phép, tổ chức, cá nhân lập hồ sơ đăng ký chỉ dẫn địa lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Trình tự, thủ tục trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Tổ chức, cá nhân gửi 01 (một) bộ hồ sơ theo quy định tại Điều 7, Quy định này, đến Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ. Trong thời gian 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ tổ chức thẩm định để trao quyền (hoặc từ chối trao quyền) sử dụng chỉ dẫn địa lý. Trường hợp từ chối, thì phải trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết.

6. Trình tự, thủ tục thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

a) Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đơn đề nghị thu hồi, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ phải tổ chức kiểm tra để thu hồi

(hoặc từ chối thu hồi) quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý đã trao cho tổ chức, cá nhân bị đề nghị thu hồi;

b) Việc thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý được thể hiện bằng quyết định. Sau thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định thu hồi, tổ chức, cá nhân bị thu hồi phải nộp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và số tem chỉ dẫn địa lý chưa sử dụng cho Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ. Trường hợp cá nhân bị thu hồi thuộc đối tượng quy định tại khoản 8, 9, Điều 8, Quy định này, thì Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền cấp xã nơi người đó tổ chức sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý để thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý và số tem chỉ dẫn địa lý chưa sử dụng của người bị thu hồi;

c) Trong thời hạn 20 (hai mươi) ngày, kể từ ngày quyết định thu hồi có hiệu lực, danh sách tổ chức, cá nhân bị thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý phải được đăng tải trên Báo Phú Thọ trong 03 (ba) số liên tiếp;

d) Tổ chức, cá nhân bị thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý do vi phạm một trong các khoản 1, 2, 3, 4, Điều 8, Quy định này, thì sau 03 (ba) năm (kể từ ngày quyết định thu hồi có hiệu lực), mới được xét, để trao lại quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý; hồ sơ, trình tự, thủ tục trao lại được áp dụng như trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý lần đầu.

Điều 10. Nội dung Quy chế quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý

1. Quy chế quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý do tổ chức tập thể đại diện lợi ích cho các thành viên xây dựng và thông qua nhằm duy trì và phát triển danh tiếng, chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý và bảo vệ quyền lợi các thành viên.

2. Quy chế quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý, gồm các nội dung:

a) Tên tổ chức tập thể; quyết định cho phép thành lập tổ chức tập thể; địa chỉ; trụ sở chính của tổ chức tập thể; số điện thoại, số fax v.v...;

b) Danh sách, hiện trạng sản xuất, kinh doanh của các thành viên;

c) Quy trình sản xuất bắt buộc, cơ chế kiểm tra, giám sát thực hiện quy trình về sản xuất sản phẩm (sản phẩm nông nghiệp là kỹ thuật canh tác, thu hoạch, bảo quản sản phẩm) để đạt điều kiện bảo hộ;

d) Cơ chế kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm trước khi tiêu thụ;

đ) Cơ chế kiểm tra, giám sát việc in ấn, đăng ký, sử dụng và thu hồi tem chỉ dẫn địa lý; nhãn hiệu và bao bì sản phẩm;

e) Biện pháp khai thác, sử dụng, phát triển chỉ dẫn địa lý và chống các hành vi xâm phạm chỉ dẫn địa lý;

g) Quy định về khen thưởng và xử lý vi phạm đối với các thành viên;

h) Các nội dung khác do các thành viên của tổ chức tập thể thỏa thuận, nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

Điều 11. Quyền tự bảo vệ của tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Yêu cầu các tổ chức, cá nhân vi phạm phải chấm dứt ngay các hành vi vi phạm chỉ dẫn địa lý được Nhà nước bảo hộ.

2. Ngăn cấm người khác sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 123, Luật Sở hữu trí tuệ.

3. Yêu cầu các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền bảo vệ quyền lợi hợp pháp đối với chỉ dẫn địa lý bị vi phạm.

4. Đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết khiếu nại, xử lý các hành vi vi phạm chỉ dẫn địa lý; hành vi gây ảnh hưởng đến môi trường khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý.

5. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 12. Giải quyết tranh chấp

Tranh chấp về chỉ dẫn địa lý giữa các bên thuộc lĩnh vực dân sự và được giải quyết theo nguyên tắc sau:

1. Thương lượng, tự dàn xếp giữa các bên.

2. Hòa giải trên cơ sở tôn trọng quyền, lợi ích của Nhà nước; của các bên; lợi ích chung của xã hội và tuân thủ pháp luật.

3. Trường hợp không tự thương lượng, hòa giải được thì các bên có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giải quyết, theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Quản lý chỉ dẫn địa lý có tiềm năng được bảo hộ

Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ áp dụng các biện pháp; cơ chế, chính sách ưu tiên nhằm quản lý, bảo tồn, duy trì, khuyến khích đầu tư phát triển các chỉ dẫn địa lý có tiềm năng bảo hộ:

1. Quy hoạch sản xuất, phát triển sản phẩm; hỗ trợ xác lập bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp cho sản phẩm;

2. Ưu tiên thực hiện các đề tài, dự án; ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật để bảo tồn, duy trì, phát triển danh tiếng, chất lượng sản phẩm;

3. Quản lý, sử dụng đất đai, chuyển đổi cơ cấu cây trồng đúng mục đích, phù hợp điều kiện tự nhiên; bảo vệ và xử lý nghiêm các vi phạm làm ảnh hưởng đến môi trường khu vực sản xuất sản phẩm;

4. Hỗ trợ đào tạo, duy trì, phát triển kỹ năng, kỹ xảo truyền thống cho người lao động sản xuất sản phẩm;

5. Hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm trên thị trường trong và ngoài nước;

6. Thực hiện các biện pháp, cơ chế, chính sách khác phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh để duy trì, phát triển chỉ dẫn địa lý có tiềm năng được bảo hộ.

Điều 14. Khiếu nại, tố cáo

1. Tổ chức, cá nhân có quyền khiếu nại, tố cáo các hành vi vi phạm các quy định về đăng ký và sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

2. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về đăng ký và sử dụng chỉ dẫn địa lý được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân trong quản lý chỉ dẫn địa lý

1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành liên quan thực hiện quản lý Nhà nước về chỉ dẫn địa lý trên các mặt:

a) Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý;

b) Xây dựng và thực hiện các chính sách về quản lý chỉ dẫn địa lý;

c) Thực hiện quyền và các thủ tục trao, thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;

d) Công bố danh sách các tổ chức, cá nhân bị thu hồi quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định tại điểm c, khoản 6, Điều 9, Quy định này;

đ) Tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý các vi phạm về sử dụng chỉ dẫn địa lý; quản lý tem, nhãn và chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý;

e) Tham gia giải quyết các tranh chấp về chỉ dẫn địa lý khi có yêu cầu;

g) Điều tra, xác định danh mục, lộ trình, hình thức bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống của tỉnh có tiềm năng được bảo hộ chỉ dẫn địa lý;

h) Đề xuất, thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ phê duyệt, ứng dụng các chương trình, dự án về quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý;

i) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ cho phép các tổ chức, cá nhân đăng ký chỉ dẫn địa lý và phê duyệt nội dung, hình thức, chất lượng, tem chỉ dẫn địa lý;

k) Thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền chấm dứt hiệu lực của văn bằng bảo hộ chỉ dẫn địa lý;

l) Phê duyệt Quy chế quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ

a) Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan thẩm định đánh giá tác động môi trường của các dự án đầu tư và xử lý các vi phạm gây ảnh hưởng đến môi trường khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý và sản xuất các sản phẩm nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có lợi thế so sánh và tính đặc thù;

b) Đề xuất, thẩm định các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học, bảo vệ môi trường các khu vực địa lý này.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Phú Thọ

a) Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong việc bảo tồn nguồn gen; bảo quản sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý; quản lý công tác giống, giám sát kiểm tra quy trình kỹ thuật canh tác truyền thống các sản phẩm nông nghiệp mang chỉ dẫn địa lý;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ kiểm tra chất lượng sản phẩm, xử lý các vi phạm về sử dụng chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh.

4. Sở Công thương tỉnh Phú Thọ

a) Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành liên quan quy hoạch phát triển các làng nghề truyền thống; quảng bá giới thiệu các sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh;

b) Phối hợp với các cơ quan liên quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ và Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ kiểm tra chất lượng sản phẩm, xử lý các vi phạm về sử dụng chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh.

5. Các sở, ngành liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ trong việc quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành, thị; xã, phường, thị trấn của tỉnh: Có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quỹ đất, bảo vệ môi trường khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý; hỗ trợ, khuyến khích, sản xuất các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế so sánh; phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống ở địa phương.

7. Các cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thanh tra, kiểm tra, áp dụng các biện pháp và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm chỉ dẫn địa lý theo quy định của pháp luật.

8. Các tổ chức, cá nhân được trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

- a) Không chuyển giao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý;
- b) Bảo vệ môi trường của khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý;
- c) Duy trì danh tiếng, chất lượng và đặc tính chủ yếu vốn có của sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý;
- d) Thực hiện nghiêm túc các quy trình sản xuất bắt buộc trong sản xuất sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý và Quy chế quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý mà tổ chức, cá nhân là thành viên;
- đ) Thực hiện các quy định về in ấn, quản lý và sử dụng tem chỉ dẫn địa lý và nhãn hiệu sản phẩm;
- e) Chấp hành nghiêm túc các quyết định xử lý vi phạm về chỉ dẫn địa lý của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
- g) Nộp phí, lệ phí sử dụng chỉ dẫn địa lý theo quy định.

9. Tổ chức quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý

- a) Quản lý hiện trạng sản xuất, bảo vệ lợi ích hợp pháp của các thành viên;
- b) Cấp và quản lý việc sử dụng tem chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu, bao bì sản phẩm của các thành viên;
- c) Theo dõi, hướng dẫn và kiểm soát quy trình sản xuất bắt buộc; kiểm tra, giám sát chất lượng sản phẩm của các thành viên;
- d) Lập hồ sơ, tiến hành các thủ tục cần thiết đề nghị cơ quan có thẩm quyền cho phép đăng ký, trao quyền sử dụng và cấp tem chỉ dẫn địa lý.

Điều 16. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý; đấu tranh chống các hành vi xâm phạm quyền chỉ dẫn địa lý, gây suy thoái môi trường, điều kiện tự nhiên khu vực chỉ dẫn địa lý trên địa bàn tỉnh được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Người nào lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi hoặc bao che cho những hành vi vi phạm, xâm phạm quyền chỉ dẫn địa lý thì tùy theo tính chất mức độ vi phạm sẽ bị xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; trường hợp gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý; xâm phạm quyền đối với chỉ dẫn địa lý gây thiệt hại cho người tiêu dùng hoặc cho xã hội làm ảnh hưởng đến danh tiếng, chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Kinh phí quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý

Kinh phí quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Phú Thọ được đảm bảo từ các nguồn sau:

1. Kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của tỉnh;
2. Các nguồn tài trợ, hỗ trợ từ các chương trình, dự án phát triển tài sản trí tuệ; các khoản thu phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và các khoản thu hợp pháp khác.

Điều 18. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các sở, ngành; Ủy ban nhân dân các cấp; các tổ chức, cá nhân liên quan phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý nêu tại Quy định này đồng thời được áp dụng cho sản phẩm đã được cấp văn bằng bảo hộ tên gọi xuất xứ hàng hóa theo quy định của Bộ Luật dân sự năm 1995 và Nghị định số 63/CP ngày 24 tháng 10 năm 1996 của Chính phủ quy định chi tiết về sở hữu công nghiệp.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Kim Hải (đã ký)